TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 18-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Văn Móm Em**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn U, sinh năm 1976 tại huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp V, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ họ tên cha) và bà Nguyễn Thị S (chết); có vợ và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* **Nguyễn Thị Thuý D**, sinh ngày 30/3/2005 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thị Thuý D là: **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại **Nguyễn Thị Thuý D** có bà **Phan Thanh T** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn U làm nghề buôn bán quán cơm và tạp hóa tại nhà thuộc ấp V, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Bị hại Nguyễn Thị Thúy D sinh ngày 30/3/2005, thường đến tiệm của U mua đồ nên U và D quen biết nhau. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2020 đến ngày 11/12/2020, U đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với D 04 lần trên địa bàn huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Sau mỗi lần quan hệ tình dục, U đều cho D tiền từ 100.000đ đến 250.000đ.

Vào khoảng 10 giờ ngày 24/12/2020, D đến nhà gặp U hỏi xin tiền để mua quần áo. Khi đến nhà thấy U ở nhà một mình, D hỏi U: *"có tiền không cho xin 250.000đ"*, U trả lời *"U không có 250.000đ, có 150.000đ"*, nói xong U đưa cho D 150.000đ. Sau khi nhận tiền xong, D đi đến nhà vệ sinh bên trong nhà của U để rửa tay, lúc này U sợ vợ đi chợ về biết D có đến nhà nên U đi theo kêu D ra về. Khi đi xuống phía sau thì gặp D, U đứng bên trái của D đưa tay phải vòng ngang qua phía sau lưng của D rồi đưa về phía trước bóp vào ngực bên phải D một cái qua lớp áo bên ngoài để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của bản thân. Sau đó U kêu D ra phía trước đi về.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Văn U đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ, gia đình bị hại không yêu cầu thêm khoản tiền nào khác và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn U.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn U quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Thúy D tại địa bàn huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSHVL ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng: khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U có mức án từ 03 (Ba) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên một bản án nghiêm minh nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn U và bị hại Nguyễn Thị Thuý D sinh ngày 30/3/2005 quen biết và đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau trước đó. Vào khoảng 10 giờ ngày 24/12/2020 tại nhà của U ở ấp V, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, U đã thực hiện hành vi dùng tay phải bóp vào ngực phải của D một cái để thoả mãn nhu cầu sinh lý của bản thân.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là dùng tay bóp vào vùng ngực gián tiếp qua lớp áo bị hại là người dưới 16 tuổi có tính chất tình dục nhưng không nhằm mục đích quan hệ tình dục để thoả mãn nhu cầu sinh lý của bản thân.

Do đó có đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Nguyễn Văn U đã phạm vào tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" như cáo trạng số 30/CT-VKSHVL ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định:

Điều 146. Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi

"1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, danh dự, nhân phẩm, sức khoẻ của trẻ em được pháp luật hình sự quy định, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự đời sống văn hóa ở địa phương nông thôn, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của trẻ em.

Bị cáo phạm tội vì động cơ ham muốn dục vọng với người khác giới mà không tự kiềm chế được bản thân. Xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của cháu Nguyễn Thị Thuý D được pháp luật bảo vệ, hành vi đã cấu thành, tạo ra dư luận xấu trong nhân dân.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U *03 (Ba) tháng tù*. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.